Cơ Đạo Kỳ Ba

Đ

ức Chí Tôn đã gửi đến cho nhân loại một thông điệp cứu độ trong Tam Kỳ Phổ Độ như sau:

*Thầy sắp cuộc dinh hoàn tái tạo,*

*Dụng huyền linh Đại Đạo vận hành,*

*Quyền Thầy hiệp cả vạn linh,*

*Đông Tây kim cổ lập thành tương lai.*

*Trước xây đắp Cao Đài thánh đức,*

*Dụng Nam bang làm mức phong khai,*

*Dân Nam sứ mạng Cao Đài,*

*Năm châu bốn bể hòa hài từ đây.*[[1]](#footnote-1)

Đức Chí Tôn đã tóm tắt toàn bộ quá trình vận chuyển của thiên cơ trong Tam Kỳ Phổ Độ. Toàn bộ quá trình nầy được gọi là **cơ đạo kỳ Ba**. Thầy đến trần gian khai minh nền Đại Đạo vào đầu thế kỷ 20, thời điểm cuối của Hạ Nguơn Mạt Kiếp để tái lập cõi đời Thượng Nguơn Thánh Đức theo định luật tuần hoàn của thiên địa (quả địa cầu 68 sẽ tiến hóa lên quả địa cầu 67). Trong Nhứt Kỳ và Nhị Kỳ Phổ Độ, các sứ giả của Đức Chí Tôn đến trần gian khai mở các mối đạo tại nhiều địa phương khác nhau để cứu rỗi nhân loại. Đến Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Chí Tôn trực tiếp lâm phàm bằng huyền diệu thiên điển vận hành nền Đại Đạo để “sắp cuộc dinh hoàn tái tạo”. Thầy đã chọn nước Việt Nam làm thánh địa, làm trung tâm điểm của cơ cứu thế kỳ Ba, chọn dân tộc Việt Nam để ban trao sứ mạng của đoàn người tiền phong. Dân tộc Việt Nam được hạnh ngộ nền Đại Đạo trước tiên, để rồi sau đó phổ truyền đạo Thầy ra khắp năm châu bốn biển[[2]](#footnote-2). Đó chính là Thánh ý của Thầy đã phó thác qua bốn câu thi nêu trên.

*Trước xây đắp Cao Đài thánh đức,*

*Dụng Nam bang làm mức phóng khai,*

*Dân Nam sứ mạng Cao Đài,*

*Năm châu bốn biển hòa hài từ đây*.

**1. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỜI KỲ HẠ NGUƠN MẠT KIẾP**

Thời kỳ Hạ Nguơn Mạt Kiếp có một số đặc điểm như sau:

° Văn minh khoa học phát triển cao độ, với tốc độ tiến triển nhanh chưa từng thấy. Chẳng hạn như trong lãnh vực công nghệ thông tin, máy vi tính cá nhân không ngừng được cải tiến với rất nhiều phát minh được ứng dụng, làm cho tính năng không ngừng được nâng cao và đổi mới theo một chu kỳ rất ngắn, nhưng lại có tỷ lệ nghịch với giá thành sản phẩm.

° Sự phát triển của văn minh khoa học vật chất đã khiến con người dần dần đánh mất tâm linh, gây nên một sự mất cân đối to lớn. Đó chính là sự khủng hoảng không lối thoát.

° Đạo đức vì thế trở nên suy đồi hơn bao giờ hết, tội ác ngày càng gia tăng một cách đáng sợ, nạn khủng bố bộc phát rất nghiêm trọng. Chúng ta đã chứng kiến nhiều thảm trạng đau lòng từ gia đình đến xã hội. Do đánh mất nhân bản, con người đã gây ra biết bao tội lỗi cho đồng loại.

° Thế giới bất đồng quan điểm trên nhiều lĩnh vực, phát sinh mâu thuẫn gay gắt không thể thông qua đàm phán, mà phải dùng đến vũ lực để giải quyết. Tình hình xung đột dai dẳng giữa Israel-Palestine là một ví dụ điển hình.

° Chưa hết, nhân loại còn luôn bị đe dọa về vấn đề môi trường sinh thái đang bị hủy hoại nặng nề vì nạn chặt phá rừng, phóng xả chất thải bừa bãi, v.v. Ngoài ra, sự thiếu hụt các nguồn nước sạch, thực phẩm và năng lượng luôn là mối quan tâm lo ngại hàng đầu của con người.

° Thầy đã phê phán thời kỳ Hạ Nguơn Mạt Kiếp trong kinh Đại Thừa Chơn Giáo như sau: “*Sự tranh đấu ngày càng ráo riết, dữ tợn gớm ghê, thì nhơn loại lại chê sức mạnh mà dùng não cân, nên mới bày ra chước quỷ mưu tà, kế sâu bẫy độc, thiệt là khốc liệt phi thường. Song đó cũng là lẽ tự nhiên, càng tranh đấu mới càng tấn hóa. Ngặt càng tranh đấu lắm lại càng ác liệt lắm, nếu tranh đấu thét phải đến ngay thời kỳ tiêu diệt. Bởi đó, đời hiện tại là đời Mạt Kiếp, còn Hạ Nguơn nầy là Nguơn điêu tàn.*” [[3]](#footnote-3)

**2. CƠ ĐẠO KỲ BA**

Thầy đã dạy trong kinh Đại Thừa Chơn Giáo như sau: “*Thầy lập đạo tại xứ Nam nầy nhằm thời kỳ cuối cùng của nhơn loại. Các con ôi! Vách tường sắp đổ, nạn khổ hầu kề. Thầy há nỡ điềm nhiên tịnh tọa để xem bầy con sắp phải tận vong tiêu diệt sao! Thế nên Thầy phải không nài gian khổ nhọc nhằn đem mối đạo mà cứu vớt các con trong hồi khẩn cấp nầy.*” [[4]](#footnote-4)

Theo định luật Tuần hoàn của vũ trụ, cuối Hạ Nguơn Mạt Kiếp, thế giới này sẽ bị tiêu diệt để tái tạo đời Thượng Nguơn Thánh Đức, muôn loài sẽ được hưởng cảnh Thuấn trời Nghiêu, thiên hạ sống an lạc thái hòa. Quả địa cầu 68 sẽ tiến hoá lên quả địa cầu 67. Thầy nói: “*Quả địa cầu của các con ở đây nó gần đúng thời kỳ tan rã. Ấy là Thiên thơ Thầy định trước ngày giờ, mà cũng vui cho các đẳng chúng sanh được trỗi bước lên một nấc thang cao vọi. Hễ thế giới này tiêu diệt thì linh hồn nhơn loại tiến hóa sang qua quả Địa cầu 67 là nơi tiền định của đạo mầu*.” [[5]](#footnote-5)

Chúng ta thử nêu những đặc điểm của Cơ đạo kỳ Ba trong Tam Kỳ Phổ Độ:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhứt & Nhị Kỳ** | **Tam Kỳ Phổ Độ** |
| Giáo chủ | Các sứ giả của T/Đế- Sư hữu hình- PP thông thường | Đức Thượng Đế- Sư vô vi [[6]](#footnote-6)- Sử dụng cơ bút  |
| Đối tượng cứu độ | 4 ức nguyên nhân (KQ) | 92 ức nguyên nhân (KH) |
| Phạm vi cứu độ | Từng quốc gia | Toàn thế giới |
| Phương tiện cứu độ | - Truyền thống- Pháp môn bí truyền | - Hiện đại- Pháp môn phổ cập [[7]](#footnote-7) |
| Quá trình tu luyện | Khó khăn [[8]](#footnote-8) | Dễ dàng [[9]](#footnote-9) |
| Đặc ân | Chưa liệt kê | Luật đại ân xá- Tân Luật – PCT [[10]](#footnote-10)- Công quả hệ số ba [[11]](#footnote-11)- Ăn chay 10 ngày được thọ pháp- Huờn nguyên chơn thần[[12]](#footnote-12)- Phép bí tích- Đầu sư nữ phái  |
| Đắc quả | Vô cùng khó khăn | Khó khăn tương đối [[13]](#footnote-13) |

Để phần nào hình dung sứ mạng trọng yếu của Đại Đạo, tầm mức vô cùng lớn lao của Cơ Đạo Kỳ Ba, chúng ta hãy cùng nhau đọc lại lời xác tín của Đức Giáo Tông Đại Đạo:

“***Tam Kỳ Phổ Độ*** *là một giai đoạn quan trọng trên lịch sử diễn tiến của nhân loại trong kỳ Hạ Nguơn. Đây là thời kỳ có một không hai trong quá trình tiến hóa tâm linh nhân loại vì được diễm phúc hồng ân lớn lao duy nhất Thượng Đế giáng trần lập đạo cứu độ và tận độ (…) Điều này có nghĩa cụ thể là trong giai đoạn lịch sử này, không làm tròn sứ mạng có một không hai thì vĩnh viễn không còn cơ hội nào khác để thực hiện cả. Đó là điều mà chư Thiên ân đệ muội phải tâm tâm niệm niệm xét suy cho thấu đáo.” [[14]](#footnote-14)*

Thầy đến trần gian trong Tam Kỳ Phổ Độ đã mang đến quả địa cầu nầy một nguồn Thánh linh cứu độ và sự chấn hưng các nền tôn giáo trước đây. Thầy xác tín:

“***Thầy đến lần Ba này làm cho nhơn loại khắp trên mặt địa cầu được sống lại ơn cứu độ lan chảy khắp năm châu****. Trước đây năm sáu mươi năm, các con cũng thấy các tôn giáo như ngủ mê mà từ ngày được đạo Thầy hoằng khai thì các tôn giáo lần lượt chấn hưng sự sống, đó chẳng những đến cho các con mà đến khắp hoàn cầu, nên phong trào đạo đức đâu đâu cũng sống dậy.*” [[15]](#footnote-15)

Diễm phúc mà dân tộc Việt Nam nói riêng, nhân loại nói chung được chính Đức Chí Tôn Thượng Đế đến trần gian mở đạo trong Tam Kỳ Phổ Độ là vô cùng lớn lao. Chư vị Hội Đồng Tiền Khai Đại Đạo xác tín đó là một sự kiện hi hữu.

“*Đức Thượng Đế đến khai minh Đại Đạo đã là một hi hữu, mà vấn đề hoát khai Đại Đạo để cứu độ vạn linh lại là một hi hữu khác.*” [[16]](#footnote-16)

**3. HOÁT KHAI ĐẠI ĐẠO**

Nhân kỷ niệm ngày Khai minh Đại Đạo năm Mậu Ngọ (1978), Đức Giáo Tông Đại Đạo đã nhắn nhủ:

*“Hãy quay về đoạn đường quá khứ của các bậc Tiền Khai để định đoạt cho* ***bước chân tiếp nối****. Có như thế thì ngày kỷ niệm Khai Minh Đại Đạo mới có ý nghĩa.” [[17]](#footnote-17)*

Chúng ta là những người tiếp nối sứ mạng của các bậc Tiền Khai, chúng ta phải làm những gì để góp tay cùng Thượng Đế “hoát khai Đại Đạo” cứu độ vạn linh. Mục tiêu mở Đạo của Đức Chí Tôn không phải chỉ nhắm vào dân tộc nhỏ bé này, mà đối tượng cứu độ thuộc phạm vi toàn nhân loại. Quá trình phát triển cơ đạo Kỳ Ba chính là ở chỗ truyền bá đạo Cao Đài bề sâu lẫn bề rộng tại thánh địa Việt Nam, để từ đó làm động năng lan rộng toàn thế giới nhân loại. Xin mượn ý bài thi xưng danh của Đức Cao Triều Tiền Bối để minh họa:

*Đức trọng tài Cao mới vững vàng,*

***Vững vàng*** *TriỀu* ***nội đến lân bang,***

*Lân bang Phát khởi sùng Thiên Đạo,*

*Thiên Đạo hòa nhơn vạn vật an.*[[18]](#footnote-18)

Tuy nhiên, làm sao đạo Cao Đài có thể phổ thông rộng khắp trong khi nội bộ Cao Đài chưa có sự thống nhứt trên rất nhiều lĩnh vực như: cách thờ phượng, nghi lễ, nền tổ chức hành chánh đạo, giáo lý, v.v… Làm sao mà đạo Cao Đài có thể truyền bá ra ngoại quốc trong khi chúng ta chưa có một Hội thánh Thống nhứt Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ?

Đại Đạo muốn thống nhất thì trước tiên mỗi thánh thất, thánh tịnh phải có cùng một mô hình từ nội dung đến hình thức đúng theo chơn truyền của Đại Đạo từ buổi sơ khai. Tân Luật Pháp Chánh Truyền chính là kim chỉ nam để mỗi địa phương tự điều chỉnh cho đúng với một mô hình thánh thất kiểu mẫu. Đây chính là “mẫu số chung” để có thể thống nhứt các đơn vị thánh sở với nhau thành một Hội thánh Thống nhứt.

Thánh thất Cao Đài kiểu mẫu phải là những viên gạch đúng qui cách và chắc chắn để cấu thành một toà Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ uy nghi trang trọng đáp ứng được nguyện vọng của toàn thể tín đồ Cao Đài và làm hài lòng chư vị Tiền Khai Đại Đạo đã dày công hy sinh xây đắp trụ tướng của Đại Đạo từ buổi sơ khai.

Mặt khác, đạo Cao Đài còn có một sứ mạng vô cùng to tát, đó là sứ mạng đối với nhân loại nhằm góp tay xây dựng một xã hội đại đồng, Thượng nguơn Thánh đức tại trần gian. Nhân dịp kỷ niệm 78 năm ngày Khai Minh Đại Đạo Rằm tháng 10 năm Nhâm Ngọ (2002), chúng ta cùng nhau suy gẫm lời Thánh huấn của Chư vị Tiền Khai Đại Đạo:

*“Thượng Đế không kêu gọi con người phụng sự cho Thượng Đế, mà* ***con người hãy cải tạo để xây dựng Thiên đàng cho con người và thế giới ở trên đời.****”[[19]](#footnote-19)*

Muốn vậy, chúng ta phải có bổn phận xây dựng cõi thiên đàng tại thế gian. Điều nầy đòi hỏi mỗi người tín đồ Cao Đài phải có một nỗ lực rất lớn, là *cải tạo bản thân một cách triệt để*. Mỗi người phải tạo một chất “Thánh đức” nơi nội thân, là **tâm-hạnh-đức-tài**, để từ đó nhân rộng ra nơi thánh sở và trong nội bộ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

**KẾT LUẬN**

Đức Giáo Tông Đại Đạo đã nhắc nhở chúng ta ghi nhớ điều nầy:

*“Chư đệ muội có nhớ lời dạy của Đức Chí Tôn năm Bính Dần 1926 không?* ***Đạo phát chậm trễ một ngày là có hại cho nhân sanh một ngày****. Lời dạy đã 60 năm qua mà vẫn còn giá trị và ý nghĩa. Mỗi lần lễ Khai Minh Đại Đạo là mỗi lần Bần Đạo càng thêm trách nhiệm nặng nề.” [[20]](#footnote-20)*

Sứ mạng Cơ đạo kỳ Ba là một sứ mạng cộng thông giữa các đấng Thiêng liêng và con người nơi trần thế. Do đó, *mọi người tín đồ Đại Đạo cần không ngừng tăng trưởng, để cơ đạo được tăng trưởng vững chắc*. Có như thế, chúng ta mới xứng đáng là những bước chân tiếp nối, mới không hổ thẹn là những đứa con tin yêu của Đức Chí Tôn.

1. Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, CQ, 15-02 Quý Hợi (29-3-1983) [↑](#footnote-ref-1)
2. Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, TLĐ, 30-10 Mậu Thân (19-12-1968): “Nói gần hơn, một người cha sanh ra một đàn con, tuy là tình phụ tử vẫn thương đồng đều, đứa nào cũng như đứa nấy, nhưng phần vụ giao phó cũng tùy theo tánh tình mỗi đứa cho thích hợp. Những đứa làm được việc lớn thì giao việc lớn, những đứa vụng về dốt nát thì giao việc nhỏ. Nhưng tình thương người cha lúc nào cũng lưu ý đến những đứa dại khờ dốt nát hoặc tật nguyền bịnh hoạn đau khổ.

Các con là dân tộc Việt cũng như các dân tộc khác sanh trưởng tại quả địa cầu này. Tình thương Tạo Hóa cũng ban đồng cho các con cũng như các con khác. **Nhưng dân tộc các con đã đau khổ quá nhiều, non sông tổ quốc các con đã bị giày xéo lâu đời, nhưng các** **con được trội hơn chúng về đức tin, về lòng đạo đức, ngưỡng mộ Thượng Đế và các Đấng Trọn Lành**. Tình thương các con không thiếu, lòng hiếu hòa các con có thừa, do đó dân tộc các con mới hạnh ngộ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Trên bốn mươi năm rồi, Thầy đem giống đạo đến gieo trên mảnh đất hiền hòa nhưng đau khổ này để các con chung nhau vun xới tưới nước bón phân để hột giống đó sớm nẩy mầm đâm tược đơm bông kết quả. Chỉ có giống này mới cứu đói vạn linh trong thời kỳ mạt kiếp này mà trước tiên là cứu dân tộc các con.” [↑](#footnote-ref-2)
3. Đại Thừa Chơn Giáo, 1956, tr. 34. [↑](#footnote-ref-3)
4. Đại Thừa Chơn Giáo, 1956, tr. 33. [↑](#footnote-ref-4)
5. Đại Thừa Chơn Giáo, 1956, tr. 181. [↑](#footnote-ref-5)
6. Đức Đông Phương Chưởng Quản, MĐTV, 28-01 Tân Dậu (03-3-1981): “Nay chư đệ có khác, được nhiều ân sủng vừa gặp được kỳ Đại ân xá, **vừa học** **Đạo Vô Vi với Sư Vô Vi** để hoàn thành sứ mạng trên đường cứu độ. Bần Đạo đã cho chư đệ chuẩn bị đủ các phương pháp đến khi hạ thủ công phu không bị thất bại.” [↑](#footnote-ref-6)
7. Đức Bảo Pháp Chơn Quân, CQ, 01-5 Đinh Tỵ (17-6-1977): “**Nay được gặp thời kỳ ân xá mở rộng pháp môn**, Thiêng liêng chống con thuyền đưa người vượt qua bỉ ngạn. Nếu ai không giác ngộ thì khó sang qua đời thánh đức và khó vào cõi an lạc.” [↑](#footnote-ref-7)
8. Đức Phục Đức Tôn Thánh, VNT, 12-5 Đinh Tỵ (27-6-1977): “Người xưa tầm đạo luyện tu/ Non cao rừng thẳm mịt mù xa xôi/ **Muốn cầu giải thoát luân hồi**/ **Biết bao khổ hạnh vị ngôi mới thành.**” [↑](#footnote-ref-8)
9. Đức Đông Phương Chưởng Quản, TLĐ, 4-11 Tân Hợi (21-12-1971): “Ngày xưa, nếu một ai muốn tìm Đạo trường sanh siêu thoát phải dày công nhọc sức để **kiếm tìm minh sư**, và phải minh thệ một cách thiết thực, gọi là **đại hồng thệ** mới được khẩu khẩu tương truyền. Ấy thế mà cũng vẫn có người phạm hồng thệ để đọa tam đồ bất năng thoát tục.

Ngày nay, thời kỳ Đại ân xá, chư đệ muội được bước vào cửa pháp môn, không có một điều kiện ràng buộc khó khăn như khi xưa, nhưng Bần Đạo khuyên chư hiền đệ hiền muội đừng xem đó là tầm thường mà dễ lờn. Không phải có đại hồng thệ mới có sự trừng phạt của Thiên luật, còn không đại hồng thệ lại được tự do. Càng không bắt buộc lại càng có nhiều hình phạt cận kề đúng theo luật Thiên Điều trong kỳ Đại ân xá này đó chư hiền đệ.” [↑](#footnote-ref-9)
10. Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, TTTĐ, 5-11 Bính Dần (9-12-1926): “**Phải chờ chỉnh đốn Điều Luật cho oai nghi đặng vạn quốc hưởng nhờ bảy chục muôn năm đó con**. Ráng làm cho hoàn tất, rồi cầu Thầy sửa cho. (…) Kinh luật Tam Giáo là cả thể lắm con. **Việc quan hệ trong thế giới, chẳng phải tầm thường đâu. Còn như chuẩn Luật rồi, thiên hạ chúng sanh hưởng nhờ vô lượng công đức đó con.**” [↑](#footnote-ref-10)
11. Đức Đông Phương Chưởng Quản, CQ, 30-12 Tân Hợi (14-2-1972): “Thời đại ân xá, ai tu cũng có thể được đắc quả. **Một việc làm thiện dầu nhỏ nhen đến mấy đi nữa cũng vẫn là việc thiện và được ghi ở hệ số ba**. Trái lại, việc ác dầu cho nhỏ đến thế mấy đi chăng nữa cũng vẫn là việc ác.” [↑](#footnote-ref-11)
12. Đức Chí Tôn: “Lập Tân Luật, ban Tân Pháp để cho Thần được hiệp cùng Tinh Khí, đủ Tam Bửu để siêu phàm nhập Thánh” “**Thầy đến để huờn nguyên chơn thần cho các con đắc đạo.**” [↑](#footnote-ref-12)
13. Đức Đông Phương Chưởng Quản, CQ, 28-5 Tân Hợi (20-6-1971): “Đức Thượng Đế mới ban đại ân xá kỳ ba, hễ nhứt tâm tu niệm, dầu đạt được đến **sở đích của đạo** hay chưa đạt đến mà đã chí thành chí kỉnh tu thân học đạo vẫn được ân ban thành đạo tùy theo công đức mà đắc vị.” [↑](#footnote-ref-13)
14. Đức Giáo Tông Đại Đạo, CQ, 11-8 Bính Dần (14-9-1986) [↑](#footnote-ref-14)
15. Đức Chí Tôn, Bát Nhã Thiền Đường, 13-5 Giáp Dần (02-7-1974) [↑](#footnote-ref-15)
16. Tiền Khai Đại Đạo TKPĐ, CQPTGL, 14-02 Giáp Dần (07-3-1974) [↑](#footnote-ref-16)
17. Đức Giáo Tông Đại Đạo, CQPTGL, 15-10 Mậu Ngọ (15-11-1978) [↑](#footnote-ref-17)
18. Đức Cao Triều Phát, Ngọc Minh Đài, 30-10 Đinh Mùi (01-12-1967) [↑](#footnote-ref-18)
19. Tiền Khai Đại Đạo TKPĐ, CQPTGL, 14-02 Giáp Dần (07-3-1974) [↑](#footnote-ref-19)
20. Đức Giáo Tông Đại Đạo, CQPTGL, 15-10 Bính Dần (16-11-1986) [↑](#footnote-ref-20)